

TRUNG TÂM CHỨNG THỰC ĐIỆN TỬ QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỢT II NĂM 2025**

(Kèm theo Thông báo số 29/TB-NEAC ngày 11/6/2026 của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia)

STT	Họ tên	Số báo danh	Ngày sinh	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả
<b>I. Vị trí An toàn thông tin hạng III</b>									
1	Đỗ Hoài Nam	A01	09/9/1995	Phú Thọ	Không	70	0	70	Trúng tuyển
2	Vũ Bảo Sơn	A02	10/9/1996	Hung Yên	Không	69	0	69	Trúng tuyển
<b>II. Vị trí Công nghệ thông tin hạng III</b>									
1	Bùi Quốc Anh	C01	12/10/1997	Phú Thọ	Người dân tộc thiểu số	87	05	92	Trúng tuyển
2	Nguyễn Văn Chung	C02	29/12/1989	Bắc Ninh	Không	15	0	15	Không trúng tuyển
3	Nguyễn Công Doanh	C03	01/01/1999	Hà Nội	Không	89	0	89	Trúng tuyển
4	Trần Thị Thu Giang	C04	27/8/1999	Nghệ An	Không	14	0	14	Không trúng tuyển
5	Nguyễn Mạnh Hà	C05	24/5/1981	Hà Nội	Không	67,5	0	67,5	Trúng tuyển
6	Nguyễn Xuân Hà	C06	11/10/1991	Thanh Hóa	Không	93	0	93	Trúng tuyển
7	Lê Nam Hàn	C07	15/10/1990	Nghệ An	Con thương binh	90	05	95	Trúng tuyển

STT	Họ tên	Số báo danh	Ngày sinh	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả
8	Vũ Hoàng Linh	C08	11/9/1996	Ninh Bình	Không	57	0	57	<b>Trúng tuyển</b>
9	Trần Viết Mạnh	C09	06/4/2003	Hà Tĩnh	Không	5,5	0	5,5	Không trúng tuyển
10	Lê Thanh Thăng	C10	16/7/2000	Hung Yên	Sĩ quan dự bị	6,5	05	11,5	Không trúng tuyển
11	Trần Tuấn Thành	C11	13/5/2003	Hà Tĩnh	Sĩ quan dự bị	27	05	32	Không trúng tuyển
12	Cù Thị Hà Thu	C12	28/9/2001	Ninh Bình	Không	15	0	15	Không trúng tuyển
13	Phạm Hồng Vĩnh	C13	05/10/1980	Quảng Trị	Không	54,5	0	54,5	<b>Trúng tuyển</b>
<b>III. Vị trí Chuyên viên về Hợp tác quốc tế</b>									
1	Vũ Thị Mai Hương	H01	28/8/2000	Hà Nội	Không	21	0	21	Không trúng tuyển
2	Đặng Huyền Thảo	H02	19/9/1995	Hung Yên	Không	54	0	54	<b>Trúng tuyển</b>
<b>IV. Vị trí Chuyên viên về Pháp chế</b>									
1	Hà Minh Anh	P01	11/4/2001	Ninh Bình	Không	14	0	14	Không trúng tuyển
2	Hồ Thị Ngọc Diệp	P02	25/12/1995	Nghệ An	Không	52	0	52	<b>Trúng tuyển</b>
3	Đinh Ngọc Hà	P03	22/10/2003	Hà Nội	Không	19	0	19	Không trúng tuyển

STT	Họ tên	Số báo danh	Ngày sinh	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả
4	Lê Ngọc Mai	P04	25/8/2003	Hà Nội	Không	22	0	22	Không trúng tuyển
5	Đỗ Hương Thảo	P05	06/7/2003	Ninh Bình	Người dân tộc thiểu số	06	05	11	Không trúng tuyển
6	Đoàn Thị Thảo	P06	28/10/2002	Ninh Bình	Không	31	0	31	Không trúng tuyển
7	Đỗ Văn Tuyền	P07	08/4/1998	Hà Nội	Không	16	0	16	Không trúng tuyển
<b>V. Vị trí Chuyên viên về Quản lý giao dịch điện tử</b>									
1	Hoàng Nhật Anh	Q01	29/11/1994	Hải Phòng	Không	80	0	80	<b>Trúng tuyển</b>
2	Phạm Thị Minh Bình	Q02	28/01/2001	Hải Phòng	Không	12	0	12	Không trúng tuyển
3	Tạ Thuỳ Chi	Q03	26/8/2003	Hung Yên	Người dân tộc thiểu số	14	05	19	Không trúng tuyển
4	Trần Quyết Định	Q04	14/3/1998	Hung Yên	Không	71	0	71	<b>Trúng tuyển</b>
5	Nguyễn Lê Hải Đức	Q05	01/6/2001	Thanh Hóa	Không	74	0	74	<b>Trúng tuyển</b>
6	Đỗ Thùy Dung	Q06	02/6/1996	Ninh Bình	Không	27	0	27	Không trúng tuyển
7	Nguyễn Mạnh Hà	Q07	16/01/1999	Phú Thọ	Không	16	0	16	Không trúng tuyển
8	Mai Ngọc Huyền	Q09	17/3/1998	Hà Nội	Không	66	0	66	Không trúng tuyển

STT	Họ tên	Số báo danh	Ngày sinh	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả
9	Vũ Phạm Ngọc Linh	Q10	17/9/2003	Hung Yên	Không	21	0	21	Không trúng tuyển
10	Bùi Phương Mai	Q11	23/12/2003	Thanh Hoá	Không	09	0	09	Không trúng tuyển
11	Bùi Thị Hải Ngân	Q12	30/4/2003	Thanh Hoá	Không	07	0	07	Không trúng tuyển
12	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Q13	02/4/1988	Thái Nguyên	Không	66	0	66	<b>Trúng tuyển</b>
13	Lê Diệu Hồng Ngân	Q14	24/4/2001	Hà Nội	Con thương binh	19	05	24	Không trúng tuyển
14	Trần Mai Phương	Q16	03/9/2003	Ninh Bình	Không	23	0	23	Không trúng tuyển
15	Lê Thị Quyên	Q17	30/8/1994	Thanh Hoá	Không	16	0	16	Không trúng tuyển
16	Nguyễn Thanh Tâm	Q18	02/9/1990	Thanh Hoá	Không	24	0	24	Không trúng tuyển
17	Nguyễn Duy Thành	Q19	30/5/1995	Hung Yên	Không	15	0	15	Không trúng tuyển
18	Vũ Minh Trang	Q20	28/12/2003	Ninh Bình	Không	24	0	24	Không trúng tuyển
19	Nguyễn Thu Trang	Q21	23/8/2003	Hung Yên	Không	33	0	33	Không trúng tuyển
20	Tạ Hữu Tuấn	Q22	19/9/1998	Hà Nội	Không	23	0	23	Không trúng tuyển

STT	Họ tên	Số báo danh	Ngày sinh	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả
21	Hoàng Thị Thanh Vân	Q23	15/9/1998	Hà Nội	Không	05	0	05	Không trúng tuyển
<b>VI. Vị trí Chuyên viên về Truyền thông</b>									
1	Đào Quang Đức	T01	13/02/1988	Hung Yên	Không	79	0	79	<b>Trúng tuyển</b>
2	Trần Thị Khánh Huyền	T02	20/11/1996	Hung Yên	Không	19	0	19	Không trúng tuyển
3	Phạm Khánh Linh	T03	11/10/1996	Ninh Bình	Con thương binh	68	05	73	Không trúng tuyển
4	Nông Thu Trang	T04	11/02/2002	Lạng Sơn	Người dân tộc thiểu số	55	05	60	Không trúng tuyển